

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 246/2017/QĐST – HNGĐ

Giá Rai, ngày 05 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 408/2017/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp M, xã P, thị xã P, tỉnh B

Bị đơn: **Anh Huỳnh Văn N**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp M, xã P, thị xã P, tỉnh B

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Huỳnh Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1/ Về hôn nhân: Chị T và anh N thống nhất chung sống từ năm 2003, có đăng ký kết hôn số 59 quyền số 01 tại UBND xã P vào ngày 20/8/2008. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Chị T và anh N xác định vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Hoàng P, sinh ngày 03/04/2004 đang sống với chị T. Hai bên thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con; tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh N do chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh N không trực tiếp nuôi có quyền tới lui thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3/ Về tài sản và nợ chung: Hai bên thống nhất không có nên không yêu cầu toà án giải quyết.

2.4/ Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình chị T, anh N mỗi người phải nộp 75.000đ nhưng chị T tự nguyện nộp thay án phí cho anh N, tổng cộng án phí chị T phải nộp là 150.000đ. Chị đã dự nộp 300.000đ lai thu số 0010690 ngày 24/11/2017 chuyển thu án phí 150.000đ và chị T được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy